

Số: /BQLKKTCK-DN
V/v báo cáo tình hình xuất nhập
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu
trên địa bàn tỉnh ngày 13/01/2023

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2023

Kính gửi: UBND tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa, xem xét dự thảo Thông báo tạm dừng tiếp nhận hàng hóa xuất khẩu tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (Ban Quản lý) tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 13/01/2023 như sau:

1. Tình hình xuất, nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 13/01/2023 là 1.167 xe, trong đó:

+ Tổng số phương tiện có hàng xuất khẩu: 410 xe hàng (295 xe hoa quả, 115 xe mặt hàng khác).

+ Tổng số phương tiện nhập khẩu: 757 xe (752 xe hàng, 05 xe mới)

- Tổng số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu còn tồn trên địa bàn tỉnh tính đến 20 giờ 00 ngày 13/01/2023 là 678 xe trong đó: 561 xe hoa quả, 117 xe hàng khác; giảm 133 xe so với tối 12/01/2023.

2. Tình hình xuất, nhập khẩu hàng hóa chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 715 xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 162 xe (112 xe hoa quả, 50 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: 553 xe (548 xe hàng, 05 xe mới).

- Tổng số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 12/01/2023 đến 20h00 ngày 13/01/2023): 137 xe (hoa quả, hàng hoá khác).

- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 13/01/2023 là: 70 xe. Chi tiết các mặt hàng như sau:

- + Tổng xe hàng hoa quả: 56 xe;
- + Mặt hàng khác (linh kiện điện tử, ván bóc, cá, vải...): 14 xe.

2.2. Cửa khẩu phụ Tân Thanh

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 357 xe, trong đó:
 - + Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 190 xe hàng (159 xe hoa quả, 31 xe mặt hàng khác).
 - + Số phương tiện có hàng nhập khẩu: 167 xe hàng.
- Tổng số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.
- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 12/01/2023 đến 20h00 ngày 13/01/2023): 120 xe (mít, thanh long, xoài, tinh bột sắn...).
- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 13/01/2023 là: 514 xe. Chi tiết các mặt hàng như sau:
 - + Tổng xe hàng hoa quả: 481 xe (458 xe chở hàng bằng container lạnh, 23 xe chở hàng nóng);
 - + Mặt hàng nông sản (tinh bột sắn): 33 xe;
 - + Mặt hàng khác: 0 xe.

2.3. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 71 xe, trong đó:
 - + Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 34 xe.
 - + Số phương tiện có hàng nhập khẩu: 37 xe.
- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 12/01/2023 đến 20h00 ngày 13/01/2023): 13 xe.
- Tổng số phương tiện hạ kho: 0 xe.
- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 13/01/2023 là: 70 xe (Hạt sen, tinh bột sắn, hạt tiêu, hạt điều, chè...).

2.4. Cửa khẩu Cốc Nam

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 24 xe, trong đó:
 - + Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 24 xe hoa quả.
 - + Số phương tiện có hàng nhập khẩu: 0 xe.
- Tổng số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.
- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 12/01/2023 đến 20h00 ngày 13/01/2023): 07 xe.

- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 13/01/2023 là: 24 xe hoa quả.

2.5. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

- Số toa xuất khẩu: 36 toa.

- Số toa nhập khẩu: 17 toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn trân trọng báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (B/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: CT, TT&TT, GTVT, NgV, Cục Hải quan, BCH BDBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng KHTH; TTQLCK;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, DN.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Khánh Duy